HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ TAD-GI-KI-STAN
VỀ
HỢP TÁC KINH TẾ-THƯƠNG MẠI

Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt nam và Chính phủ nước Cộng hòa Tad-gi-ki-stan dưới đây gọi tắt là " Các Bên";

Nhằm tăng cường quan hệ hữu nghị sẵn có và phát triển hơn nữa sự hợp tác kinh tế-thương mại giữa hai nước, trên cơ sở những nguyên tắc bình đẳng cùng có lợi và tôn trọng chủ quyền của nhau;

Đã thoả thuận những điều sau đây:

ĐIỀU 1

Các Bên sẽ áp dụng những biện pháp cần thiết nhằm mở rộng và phát triển sự hợp tác kinh tế-thương mại giữa hai nước trong khuôn khổ của Hiệp định này và phù hợp với pháp luật hiện hành ở cả hai nước.

ĐIỀU 2

Các Bên sẽ dành cho nhau chế độ tối huệ quốc trong các lĩnh vực liên quan đến thuế quan, các loại thuế và phí khác đánh vào hàng hoá xuất, nhập khẩu và các dịch vụ liên quan, cũng như đối với các thủ tục hải quan.

Những quy định này không áp dụng đối với:

-những ưu dãi mà mỗi Bên dã hoặc sẽ dành cho các nước láng giềng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu biên giới;

-những ưu đãi mà mỗi Bên đã hoặc sẽ dành cho các nước thành viên thuộc liên minh thuế quan và khu vực mậu dịch tự do, thị trường chung hoặc bất kỳ hình thức liên kết kinh tế khu vực nào.

ĐIỀU 3

Hoạt động kinh tế-thương mại giữa hai nước sẽ được thực hiện trên cơ sở hợp đồng ký kết có tính đến thực tiễn áp dụng trong thương mại quốc tế và giá cả hiện hành của thị trường thế giới.

Phù hợp với pháp luật hiện hành ở cả hai nước, các hình thức khác trong hoạt động kinh tế-thương mại cũng có thể được áp dụng.

ĐIỀU 4

Việc tính toán và trả tiền hàng hoá và dịch vụ trong quan hệ kinh tế-thương mại giữa nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt nam và nước Cộng hoà Tad-gi-ki-stan sẽ được thực hiện bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi qua các ngân hàng được phép tiến hành các nghiệp vụ ngân hàng quốc tế và phù hợp với pháp luật của mỗi nước, nếu như Các Bên không có thỏa thuận gì khác.

ĐIỀU 5

Các Bên sẽ hỗ trợ cho việc tổ chức và triển khai trên lãnh thổ nước mình hội chợ, triển lãm thương mại, hội thảo kinh tế-kỹ thuật cũng như giúp đỡ các chuyến công tác đối với các doàn thương mại.

ĐIỀU 6

Phù hợp với pháp luật hiện hành ở mỗi nước, mỗi Bên ký kết sẽ dành sự hỗ trợ cần thiết trong việc mở trên lãnh thổ nước mình văn phòng đại diện thường trú của các xí nghiệp và tổ chức kinh tế-thương mại của Bên kia và giúp cho các văn phòng đó hoạt động bình thường.

ĐIỀU 7

Các Bên thoả thuận thành lập Uỷ ban hỗn hợp để kiểm tra quá trình thực hiện Hiệp định này, thảo luận những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện và trình Chính phủ hai nước những kiến nghị nhằm phát triển hơn nữa quan hệ kinh tế-thương mại hai chiều.

Uỷ ban hỗn hợp này sẽ họp luân phiên lần lượt tại Việt nam và Tad-gi-ki-stan để xem xét quá trình thực hiện Hiệp định. Trong trường hợp cần thiết Uỷ ban hỗn hợp được thành lập tổ công tác và mời các chuyên gia, cố vấn của Các Bên tham gia vào công việc của các khoá họp Uỷ ban.

ĐIỀU 8

Do tầm quan trọng và sự cần thiết trong việc phát triển quan hệ kinh tế-thương mại giữa hai nước, Các Bên sẽ hỗ trợ nhau mở cơ quan đại diện thương mại.

ĐIỀU 9

Các điều khoản của Hiệp định này không hạn chế quyền của mỗi Bên áp dụng các biện pháp để cấm hoặc hạn chế xuất khẩu, nhập khẩu và quá cảnh những hàng hoá nhằm:

-bảo vệ an ninh quốc gia;

-bảo vệ đời sống và sức khoẻ của nhân dân, phòng ngừa các loại bệnh động vật và thực vật;

-bảo vệ các giá trị quốc gia về nghệ thuật, lịch sử và khảo cổ.

Tuy nhiên, việc cấm và hạn chế này không được làm phương tiện phân biệt đối sử tuỳ tiện hoặc hạn chế trá hình trong thương mại giữa Các Bên.

ĐIỀU 10

Mọi sự bất đồng giữa Các Bên trong việc thực hiện Hiệp định này sẽ được giải quyết một cách hữu nghị thông qua các cuộc trao đổi ý kiến hoặc thương lượng.

ĐIỀU 11

Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày trao đổi Công hàm, trong đó Các Bên thông báo cho nhau về việc hoàn tất các thủ tục nội bộ cần thiết để Hiệp định đi vào hiệu lực.

ĐIỀU 12

Hiệp định này có hiệu lực trong vòng 5 năm và mặc nhiên được gia hạn thêm từng năm một, nếu một trong Các Bên ký kết không thông báo bằng văn bản cho bên kia về ý định của mình chấm dứt hiệu lực của Hiệp định này không muộn hơn 6 tháng trước khi thời hạn Hiệp định kết thúc.

ĐIỀU 13

Việc kết thúc thời hạn hiệu lực của Hiệp định này không ảnh hưởng đến tính hợp pháp và việc tiếp tục kéo dài của bất cứ thoả thuận hoặc hợp đồng nào đã được ký kết trên cơ sở Hiệp định này trước khi Hiệp định hết hiệu lực.

Mỗi Bên có thể bằng văn bản yêu cầu xét lại hoặc bổ sung vào bất kỳ điều nào của Hiệp định này. Mọi bổ sung hoặc sửa đổi được Các Bên nhất trí sẽ có hiệu lực vào thời điểm Các Bên chỉ ra.

Chứng nhận rằng, những người ký dưới đây, được uỷ quyền hợp thức ký Hiệp định này.

Làm tại Hà nội ngày 19 tháng 1 năm 1999 bằng hai bản chính, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Tad-gik và tiếng Nga. Cả hai bản đều có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự khác nhau trong bản dịch Hiệp định này thì lấy bản tiếng Nga làm cơ sở.

THỪA UỶ QUYỀN CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TRƯƠNG ĐÌNH TUYỂN
Bộ trưởng Bộ Thương mại

THỪA UỶ QUYỀN CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ TAD-GI-KI-STAN

SOLIEV
Bộ trưởng Bộ Thương mại

СОГЛАЩЕНИЕ
между Правительством Социалистической Республики Вьетнам и Правительством Республики Таджикистан о торгово- экономическом сотрудничестве

Правительство Социалистической Республики Вьетнам и Правительство Республики Таджикистан в дальнейшем именуемые "Договаривающиеся Стороны";

руководствуясь стремлением к усилению существующих дружественных связей и улучшению развития торгово-экономического сотрудничества между двумя странами основанного на принципах равенства, взаимной выгоды и полного уважения к суверенитету;

договорились о следующем:

СТАТЬЯ 1

Договаривающиеся Стороны предпримут необходимые меры для расширения и развития торгово-экономического сотрудничества между двумя странами в рамках настоящего Соглашения и в соответствии с существующим в обоих государствах законодательством.

СТАТЬЯ 2

Договаривающиеся Стороны предоставят друг другу режим наибольшего благоприятствования в вопросах , касающихся таможенных пошлин, других налогов и сборов, налагаемых на импорт и экспорт товаров и связанных с этим услуг, а также в отношении таможенных формальностей.

Настоящее положение не распространяется на:

- преимущества, которые предоставлены или будут предоставлены одной из Договаривающихся Сторон соседним странам для облегчения приграничной торговли;
- преимущества, которые предоставлены или будут преддоставлены одной из Договаривающихся Сторон государствам-членам таможенного союза и зоны свободной торговли, общего рынка или любой формы региональной экономической интеграции;

СТАТЬЯ 3

Торгово-экономическая деятельность между двумя странами будет осуществляться на основе контрактов, подписанных с учетом общепринятой практики международной торговли и текущих цен мирового рынка.

В соответствии с действующим в обоих странах законодательством могут применяться другие формы торгово-экономической деятельности.

СТАТЬЯ 4

Расчеты и платежи за товары и услуги в торгово-экономических связях между Социалистической Республики Вьетнам и Республикой Таджикистан будут осуществляться в свободно-конвертируемой валюте через банки, имеющие право заниматься международными банковскими операциями и в соответствии с законодательствами каждой из стран, если Стороны не договорятся об ином.

СТАТЬЯ 5

Договаривающиеся Стороны будут оказывать содействие в организации и проведении на территории своей страны торговых ярмарок, выставок, технико-экономических семинаров, а также содействовать поездкам торговых делегаций и групп.

СТАТЬЯ 6

В соответствии с действующим в своей стране законодательством каждая из Договаривающихся Сторон будет оказывать необходиммое содействие в открытии в своей стране постоянных представительств предприятий и оргнаизации другой Договаривающейся Стороны, занимающихся торгово-экономической деятельностью , и в обеспечении их нормальной работы.

СТАТЬЯ 7

Договаривающиеся Стороны договорились создать Совместную Комиссию по контролю за ходом выполнения данного Соглашения, обсуждения вопросов, возникающих в ходе его выполнения и предоставления Правительствам двух стран предложений по

дальнейшему развитию двусторонних торгово-экономических отношений.

Эта Совместная Комиссия будет созываться для рассмотрения хода выполнения Соглашения, поочередно во Вьетнаме и в Таджикистане. В случае необходимости Совместная Комиссия в праве создавать рабочую группу и приглашать экспертов , советников каждой из Сторон принимать участие в работе заседания Комиссий.

СТАТЬЯ 8

Договаривающиеся Стороны будут способствовать взаимному открытию торговых представительств, учитывая их важность и значимость в развитии торговых и экономических связей между обсими странами.

СТАТЬЯ 9

Положения настоящего Соглашения не огранивают право каждой из Сторон предпринимать меры по запрету или ограничению экспорта и импорта и транзита товаров , направленные на:

-защиту национальной безопасности;

-охрану жизни и здоровья людей, профилактику зоболеваний животных и растений;

-охрану национальных художественных ,исторических и археологических ценностей.

Такие запреты и ограничения не должны, однако, предоставлять собой средства неоправданной дискриминации или скрытого ограничения торговли между двумя Сторонами.

СТАТЬЯ 10

Любые разногласия между Договаривающимися Сторонами, относительно выполнения данного Соглашения, будут дружелюбно рассматриваться путем проведения консутальций или переговоров.

СТАТЬЯ 11

Настоящее Соглашение вступает в силу после обмена нотами, в которых Договаривающиеся Стороны уведомят друг друга о выполнении внутригосударственных процедур, необходимых для его вступления в силу.

СТАТЬЯ 12

Настоящее Соглашение действует на период 5 лет и будет автоматически продлеваться на одногодичные периоды, если ни одна из Договаривающихся Сторон в письменном виде не уведомит другую Договаривающуюся Сторону о своем желании прекратить действие настоящего Соглашения не позднее чем за 6 месяцев до истечения срока его действия.

СТАТЬЯ 13

Окончание срока действия данного Соглашения не повлияет на законность и продолжительность любого иного соглашения и/или контракта, заключенного на основе данного Соглашения до завершения его действия.

Каждая Договаривающаяся Сторона может потребовать письменного пересмотра или внесения поправок в любую статью настоящего Соглашения. Любые внесенные поправки или изменения, одобренные Договаривающимися Сторонами,вступают в силу с момента указанного ими.

В свидетельство о чем, нижеподписавшиеся, должным образом уполномоченные, подписывают данное Соглашение.

Совершено в Ханое " " января 1999г. в двух подлинных экземплярах, каждый на Вьетнамском, Таджиском и Русском языках и имеют одинаковую силу. В случае расхождения в переводе данного Соглашения за основу берется Русский вариант.

ЗА ПРАВИТЕЛЬСТВО СОЦИАЛИСТИЧЕСКОЙ РЕСПУБЛИКИ ВЬЕТНАМ

ЗА ПРАВИТЕЛЬСТВО РЕСПУБЛИКИ ТАДЖИКИСТАН

MINISTRY OF FOREIGN AFFAIRS
REPUBLIC OF TAJIKISTAN

certifies that the Government of the Republic of Tajikistan authorizes Soliev Hakim – Chairman of the State Committee for contracts and trade to sign on behalf of the Government of the Republic of Tajikistan the Agreement between the Government of the Republic of Tajikistan and the Government of the Socialist Republic of Vietnam on trade and economy cooperation.

Minister
of Foreign Affairs

Endorsed:

Head
of Treaty-Law Department

Dushanbe, January 15, 1999.